

Số: /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” (sau đây gọi là Đề án); xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Văn bản số 940/STP-PBGDPL ngày 20/5/2024; ý kiến thống nhất (bằng phiếu biểu quyết) của thành viên UBND tỉnh; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện kịp thời, có chất lượng, hiệu quả Quyết định số 315/QĐ-TTg.

- Nhằm củng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, từ đó tăng cường chất lượng, hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh; đáp ứng yêu cầu của xã hội trong giai đoạn mới, góp phần thiết thực vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan và địa phương trong thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động triển khai Đề án phải được thực hiện kịp thời, nghiêm túc; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Bám sát các văn bản chỉ đạo của Trung ương; kết hợp các hoạt động triển khai của Đề án với việc thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan khác đang được triển khai để sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở để giải quyết kịp thời, hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở; góp phần thực hiện hiệu quả cao công tác này trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở;

tài liệu phổ biến các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở tiếp tục được biên soạn, in ấn, đăng tải trên mạng internet đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

- Phấn đấu toàn tỉnh có tối thiểu 01 tập huấn viên cấp huyện/80 tổ hòa giải ở cơ sở; tối thiểu 01 tập huấn viên cấp tỉnh/100 tổ hòa giải ở cơ sở.

- Phấn đấu 100% đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- Phấn đấu 100% tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Ít nhất 10% tổ hòa giải ở cơ sở được luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, người đã từng là Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, Điều tra viên hỗ trợ về chuyên môn pháp luật.

- Từ 80% - 90% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo chương trình khung và bộ tài liệu bồi dưỡng kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành. Đối với các đơn vị được chọn làm điểm chỉ đạo của Trung ương, tỷ lệ này là 100%. Đối với hòa giải viên ở cơ sở mới được bầu, bổ sung, kiện toàn, tỷ lệ này là 100% trong thời gian 06 tháng kể từ khi được công nhận.

- Phấn đấu 100% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng bộ tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, kỹ năng hòa giải.

- Phấn đấu đến hết năm 2030, tỷ lệ hòa giải thành ở các đơn vị được chọn làm điểm là trên 90%, các đơn vị còn lại từ 85% trở lên.

- Phấn đấu đến hết năm 2030, toàn tỉnh có ít nhất 5% đơn vị cấp xã đạt yêu cầu của mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

- Hoàn thành việc thực hiện các hoạt động điểm, tổng kết, rút kinh nghiệm và nhân rộng trong phạm vi toàn tỉnh.

III. PHẠM VI CỦA KẾ HOẠCH

1. Đề án này được thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Thời gian thực hiện: từ năm 2024 đến năm 2030.

- Giai đoạn 1 (từ năm 2024 đến năm 2026): thực hiện chỉ đạo điểm; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện, hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn tỉnh; xây dựng các tài liệu hướng dẫn kỹ năng cho hòa giải viên; sơ kết thực hiện Đề án.

- Giai đoạn 2 (từ năm 2027 đến năm 2030): tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn nhân rộng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”; kiểm tra, tổng kết thực hiện Đề án.

IV. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH

1. Thực hiện chỉ đạo điểm

a) Thực hiện chỉ đạo điểm tại cấp tỉnh

Phối hợp với Bộ Tư pháp lựa chọn 02 đơn vị cấp xã trên địa bàn tỉnh để thực hiện chỉ đạo điểm.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: các địa phương được chọn điểm và các cơ quan, tổ chức có liên quan;

- Thời gian thực hiện: năm 2024 - 2026.

b) Thực hiện chỉ đạo điểm tại cấp huyện

Mỗi huyện, thành phố, thị xã lựa chọn 01 đơn vị cấp xã để thực hiện chỉ đạo điểm tại địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan;

- Thời gian thực hiện: năm 2024 - 2026.

2. Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện

a) Rà soát, kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện bảo đảm hoạt động thực chất, hiệu quả như mục tiêu đã đề ra; bổ sung nguồn tập huấn viên là đội ngũ Thẩm phán, Kiểm sát viên, Hội thẩm nhân dân, luật gia, luật sư, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan;

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

b) Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện bằng hình thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan;

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

c) Biên soạn, phát hành các tài liệu dành cho đội ngũ tập huấn viên (tài liệu về phương pháp hướng dẫn kỹ năng bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, bài giảng mẫu, tài liệu hỗ trợ khác).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan;
- Thời gian thực hiện: hàng năm.

3. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở

a) Tổ chức rà soát, đánh giá, kiện toàn tổ hòa giải, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở; xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở từ nguồn tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; huy động cán bộ, công chức cấp xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở làm hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã;
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện và cấp xã;
- Thời gian thực hiện: hàng năm.

b) Tổ chức khảo sát, đánh giá năng lực, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Ủy ban dân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan;
- Thời gian thực hiện: hàng năm.

c) Biên soạn, phát hành các tài liệu về kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan;
- Thời gian thực hiện: hàng năm.

4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, công chức tư pháp - hộ tịch

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan;
- Thời gian thực hiện: hàng năm.

5. Thu hút đội ngũ luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên tham gia, hỗ trợ cho công tác hòa giải; huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã;

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan;
- Thời gian thực hiện: hàng năm.

6. Tổ chức hội nghị, tọa đàm chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở; tổ chức hội thi Hòa giải viên giỏi

a) Tổ chức hội nghị chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan;
- Thời gian thực hiện: hàng năm.

b) Tổ chức hội thi Hòa giải viên giỏi

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Tư pháp;
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan;
- Thời gian thực hiện: tối thiểu 05 năm 01 lần.

7. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hòa giải ở cơ sở

a) Đẩy mạnh tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; gương hòa giải viên giỏi; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này; Tuyên truyền về các quy định pháp luật, kỹ năng, phương pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã;
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan;
- Thời gian thực hiện: hàng năm.

b) Số hóa và đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các địa phương, phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng ở địa phương phát sóng trên phương tiện phát thanh, truyền hình, hệ thống thông tin cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Thời gian thực hiện: hàng năm.

8. Bố trí kinh phí thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định của pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã;
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan;

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

9. Tổ chức đoàn nghiên cứu, học tập kinh nghiệm công tác hòa giải ở cơ sở, các mô hình hòa giải hiệu quả trong giải quyết tranh chấp ở cộng đồng tại các tỉnh, thành phố khác

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan;

- Thời gian thực hiện: năm 2024 - 2030.

10. Kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, tổ chức biểu dương, khen thưởng hòa giải viên, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong thực hiện Đề án

a) Kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan;

- Thời gian thực hiện:

+ Kiểm tra, khảo sát: hàng năm;

+ Sơ kết: năm 2026;

+ Tổng kết: năm 2030.

b) Thực hiện tôn vinh, khen thưởng kịp thời hòa giải viên và các tổ chức, cá nhân tích cực, có nhiều đóng góp, thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án,

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Ban Thi đua - khen thưởng tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan;

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

a) Sở Tư pháp: chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan và các địa phương triển khai Đề án trên địa bàn tỉnh; hàng năm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc UBND cấp huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Đề án; kiểm tra, tổng kết, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án; báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền kết quả thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh.

b) Sở Thông tin và Truyền thông: phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ nêu trên; chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông triển khai tuyên truyền sâu rộng về Đề án, các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình, kết quả hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

c) Sở Tài chính: phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí cho Sở Tư pháp để thực hiện Đề án hàng năm.

d) Công an tỉnh: chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án này với việc thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027” (phê duyệt tại Quyết định số 1739/QĐ-TTg ngày 18/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ); phối hợp với cơ quan tư pháp cùng cấp tham gia tập huấn, cung cấp tài liệu, tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

đ) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh: theo chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án này với việc thực hiện Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027” (phê duyệt tại Quyết định số 1371/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ); tích cực, chủ động tham gia làm tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở; tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

e) UBND các huyện, thành phố, thị xã: xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án giai đoạn 2024 - 2030 và hàng năm; bố trí ngân sách hàng năm để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án; định kỳ hàng năm báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) kết quả thực hiện Đề án (lồng ghép trong báo cáo công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật).

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội: phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ của Đề án; chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên ở địa phương phối hợp với UBND cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án; vận động, thuyết phục thành viên, hội viên và Nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở.

3. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư Hà Tĩnh: phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức đào tạo đội ngũ tập huấn viên; chỉ đạo đơn vị trực thuộc ở cấp huyện phối hợp với UBND cùng cấp tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ tập huấn viên và hòa giải viên ở cơ sở; tổ chức xây dựng mô hình huy động Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, Thư ký tòa án, luật gia, luật sư hỗ trợ nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Đề án được ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Việc quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khác (nếu có); tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện Đề án.

Quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Tư pháp để được hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các Ban: Nội chính, Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, NC₃.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh